

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ C  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2020/HS-ST  
Ngày 19 tháng 8 năm 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH KHÁNH HÒA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Lê Thành Trung**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông **Phan Văn Hoạt**;

- Ông **Đặng Ngọc Hương**.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Trần Thị Thanh Huyền** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông **Lê Quang Khải** – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2020/HSST ngày 28 tháng 5 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

**Vũ Minh A** (Tên gọi khác: **B**), sinh ngày 29 tháng 01 năm 1997, tại: C, Khánh Hòa (Giấy khai sinh ghi: Krông Búk, Đắk Lắk); nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Sinh P và bà Trương Thị M; chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Tại bản án Hình sự phúc thẩm số 136/2015/HSPT ngày 23 tháng 9 năm 2015, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt Vũ Minh A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06 tháng 3 năm 2017, chấp hành xong các quyết định khác của bản án phúc thẩm và sơ thẩm ngày 21 tháng 7 năm 2016.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam.

Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh **Nguyễn Văn K**, sinh năm: 1994; nơi cư trú: Thôn Hòa D, xã C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Ông **Lê Quang T**, sinh năm: 1981; nơi cư trú: Thôn B, xã C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Minh A là người nghiện ma túy. Vào khoảng giữa tháng 3 năm 2020, Anh mua của một người tên T (chưa rõ lai lịch) 01 bịch ma túy với giá 2.000.000 đồng(hai triệu đồng) ở khu vực phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa để sử dụng.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 19 tháng 3 năm 2020, A điều khiển xe mô tô biển số 79C1-34250 đến khu vực nghĩa địa Nhà Hành thuộc thôn B, xã C, thành phố Cam Ranh để sử dụng ma túy thì bị lực lượng tuần tra của Đoàn Biên phòng B phát hiện, thu giữ của A: 02 bịch nilon màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng, xe mô tô biển số 79C-34250 và điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng.

Tại Kết luận giám định số 179/GĐTP ngày 24 tháng 3 năm 2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Tinh thể rắn màu trắng thu giữ của Vũ Minh Anh là ma túy loại Methamphetamin có khối lượng 0,2991gam.

Tại Bản cáo trạng số 33/CT-VKSCR-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Vũ Minh A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Kết tội bị cáo Vũ Minh A theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm tù đến 02 (hai) năm tù, sau khi đã cân nhắc tính chất, mức độ phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

+ Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 79C1-342.50, số máy: E3XSEO15010 số khung: 3210GX005859 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, gắn thẻ sim số 0332005460; số IMEI: 357997059886693

- Bị cáo Vũ Minh A đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, anh Nguyễn Văn K Không có đề nghị gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về trách nhiệm hình sự:**

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Minh A đã khai nhận những hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát thành phố C, tỉnh Khánh Hòa đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các chứng cứ khác đã được Cơ quan cảnh sát điều tra thu thập. Như vậy, đủ căn cứ để kết luận:

Ngày 19 tháng 3 năm 2020, tại khu vực nghĩa địa Nhà Hành thuộc thôn Bình A, xã C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa, Vũ Minh A đã có hành vi tàng trữ 0,2991 gam ma túy Methamphetamin. Hành vi đó của bị cáo Vũ Minh A đã đủ các yếu tố cần thiết cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo có tính nguy hiểm cao, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn xã hội; bản thân bị cáo còn có nhân thân xấu. Vì vậy, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội là cần thiết, nhằm giáo dục cho bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, trở thành người có ích cho xã hội, giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Tuy vậy, cũng cần ghi nhận thái độ khai báo thành khẩn của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của Nhà nước mà tích cực cải tạo.

## **[2]. Về vật chứng:**

2.1. Đối với là xe mô tô biển số 79C1-34250, kết quả điều tra và tranh tụng tại phiên tòa không đủ căn cứ xác định đã được bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

2.2. Đối với vật chứng là điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, đây là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo và bị cáo đã dùng vào việc mua ma túy, nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

## **[3] Về án phí:** Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo Vũ Minh A (tên gọi khác: B) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Minh A (tên gọi khác: B),

- Xử phạt bị cáo Vũ Minh A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

**2.** Về vật chứng: Căn cứ Khoản 1 và Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự,

**2.1.** Trả lại cho bị cáo: 01 (một) xe mô tô biển số 79C1-342.50, số máy: E3X9E015010 số khung: 3210GX005859; hiện trạng xe đã qua sử dụng. Tại thời

điểm giao nhận xe không nổ máy (có giấy chứng nhận đăng ký xe bản photocopy kèm theo).

**2.2.** Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, gắn thẻ sim số 0332005460; số IMEI: 357997059886693. Tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được nên không kiểm tra được số sim và số IMEI.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30 tháng 6 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C, tỉnh Khánh Hòa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

### **3. Về án phí:**

Bị cáo Vũ Minh A phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

### **4. Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 19 tháng 8 năm 2020), để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố C;
- Cơ quan CSĐT - Công an thành phố C;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ - Công an thành phố C;
- Chi cục THA dân sự thành phố C;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**Lê Thành Trung**